

*Bù Đốp, ngày 13 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Anh Đ, sinh năm 1982;

Bị đơn: Ông TTrần Anh Ch, sinh năm: 1975;

Cùng địa chỉ: Khu phố Th X, thị trấn Th B, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :** Bà Lê Thị Anh Đ, sinh năm 1982 và ông TTrần Anh Ch, sinh năm: 1975;

Cùng địa chỉ: Khu phố Th X, thị trấn Th B, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước;

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Anh Đ và ông Trần Anh Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đ, ông Ch thoả thuận giao nuôi con như sau:

+ Bà Lê Thị Anh Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là: Trần Gia H, sinh ngày 07/5/2008 và Trần Gia Ph, sinh ngày: 13/9/2015 cho đến khi H và Ph đủ 18 tuổi.

+ Ông Trần Anh Ch được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 01 con chung là: Trần Anh H2, sinh ngày: 03/9/2005; cho đến khi H2 đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung*: Bà Đ, ông Ch thống nhất là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Đ, ông Ch thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn bà Lê Thị Anh Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017371 ngày 23/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ hoàn trả lại bà Lê Thị Anh Đ số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn dư theo biên lai thu tiền trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Dương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- THA DS huyện BĐ;
- UBND thị trấn Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Lâm Thị Chức**

